

GIẤY ỦY QUYỀN POWER OF ATTORNEY

Ngày/ Date: _____

Số/ Ref: _____

Kính gửi: Ngân hàng SinoPac - Chi nhánh Tp. HCM ("BSP HCMC")

To: Bank SinoPac - Ho Chi Minh City Branch ("BSP HCMC")

Tên Công Ty/ Company Name: _____

Mã số doanh nghiệp/ Enterprise Registration Certificate No. _____

: _____

Số Tài Khoản Vay/ Loan Account Number: _____

Số CIF/ CIF Number: _____

(sau đây gọi là "**Bên Được Cấp Tín Dụng**" hoặc "**Công Ty**")/

(hereinafter referred to as the "**Credit Recipient**" or the "**Company**")

Người ủy quyền/ Authorised Persons: _____

Chức vụ/ Title: _____

Số CMND/Hộ chiếu/ ID/Passport No.: _____

Ngày cấp/Issue date: _____ Nơi cấp/Issue place: _____

Tôi/Chúng tôi ("Người Ủy Quyền") quyết định ủy quyền cho những người sau đây ("**Người Được Ủy Quyền**") để thực hiện các nội dung công việc và ký kết Hợp Đồng Tín Dụng Ngắn Hạn/Hợp Đồng Tín Dụng Trung Dài Hạn ký ngày ____ tháng ____ năm ____ ("**Hợp Đồng Tín Dụng**"), Hợp đồng khung giao dịch kỳ hạn/Hoán đổi ngoại tệ ngày ____ tháng ____ năm ____, Thỏa thuận thương mại chung ngày ____ tháng ____ năm ____, Hợp đồng thế chấp, cầm cố tài sản ngày ____ và các hợp đồng bảo đảm khác (nếu có) và mọi giấy tờ liên quan đến yêu cầu cấp tín dụng tại BSP HCM với số tiền được phê duyệt tại Biên bản họp và Nghị quyết Hội Đồng Quản Trị/Hội Đồng Thành Viên hoặc Quyết định của Chủ Sở Hữu/Chủ tịch công ty/(Tổng) Giám đốc của Công Ty vào ngày [____] và/hoặc theo Hợp Đồng Tín Dụng và/hoặc các bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng Tín Dụng (nếu có) giữa BSP HCM và Công Ty như sau:

I/We (the "Authorising Party") hereby authorize the following persons (the "**Authorised Persons**") in order to perform any actions and execute Short Term Facility Agreement/Medium-term and long term Facility Agreement dated as of _____ ("**Facility Agreements**"), Agreement for Foreign Exchange Forward and Swap Transaction dated ____, General Commercial Agreement dated ____, Mortgage agreement dated ____, Pledging agreement dated ____ and other security agreements (if applicable) or any documents relating to the credit request at BSP HCMC in the amount as approved in the Meeting minutes and resolution of the Members' Council/Board of Directors, or Decision of Owner/Chairman/(General) Director of the Company dated _____ and/or in accordance with Facility Agreement and/or any amendments thereto between BSP HCMC and the Company as follows:

1. **Người Được Ủy Quyền/ *Authorised Persons***: danh sách Người Được Ủy Quyền, mẫu chữ ký của Người Được Ủy Quyền và mẫu dấu của Bên Được Cấp Tín Dụng được liệt kê tại Giấy đăng ký mới/đăng ký thay đổi mẫu chữ ký, mẫu dấu số [____] ngày [____] do Bên Được Cấp Tín Dụng lập./ *the list of the Authorised Persons and their signature specimen and the stamp specimen of the Credit Recipient are listed in the Application for registration of new/change of signature and seal specimen No. [____] dated [____] issued by the Credit Recipient.*

2. **Phạm vi ủy quyền/ *Authorisation scopes***

- ☐ Người Được Ủy Quyền được quyền ký Hợp Đồng Tín Dụng, Thỏa thuận thương mại chung, Hợp đồng khung giao dịch kỳ hạn/hoán đổi ngoại tệ, Hợp đồng thế chấp, cầm cố tài sản và các hợp đồng bảo đảm khác (nếu có) và các loại hợp đồng/văn bản về giao dịch tín dụng, chiết khấu, bảo lãnh; các chứng từ liên quan đến hồ sơ yêu cầu giải ngân và các tài liệu liên quan khác được BSP HCMC yêu cầu để phục vụ cho việc cấp tín dụng cho Bên Được Cấp Tín Dụng.

The Authorised Persons are entitled to execute Facility Agreement, General commercial agreement, Agreement for Foreign Exchange Forward and Swap Transaction, Mortgage agreement, Pledging agreement and other security agreements (if applicable) or any documents/contracts relating to credit, negotiation and guarantee transactions; and any documents relating to the loan disbursement documents and any other related documents as required by BSP HCMC in order for the purposes of granting the credit limit to the Credit Recipient.

- ☐ Người Được Ủy Quyền được quyền thực hiện thanh toán các khoản tín dụng theo Hợp đồng tín dụng, Thỏa thuận thương mại chung, Hợp đồng khung giao dịch kỳ hạn/hoán đổi ngoại tệ và thực hiện thanh toán liên quan đến Hợp đồng thế chấp, cầm cố tài sản và các hợp đồng bảo đảm khác (nếu có).

The Authorised Persons are entitled to execute payments for credit facilities under the Facility Agreement, General Commercial Agreement, Agreement for Foreign Exchange Forward and Swap Transaction and Mortgage agreement, Pledging agreement and other security agreements (if applicable).

- ☐ Người Được Ủy Quyền được quyền ký các chứng từ liên quan đến các tài liệu cấp vốn thương mại (các chứng từ xuất nhập khẩu), các yêu cầu/chứng từ liên quan đến việc sử dụng dịch vụ mở thư tín dụng/dịch vụ nhờ thu và các tài liệu liên quan khác được BSP HCMC yêu cầu cho mục đích sử dụng các dịch vụ này.

The Authorised Persons are entitled to execute trade finance documents (import and export documents, requests/documents related to the use of letter of credit services/collection services) and any other related documents as required by BSP HCMC.

- ☐ Khác/ *Others*: _____.

3. **Chữ ký của Người Được Ủy Quyền/ *Signatures of Authorised Persons***

Nhằm thực hiện các nội dung ủy quyền nêu tại Khoản 2 Giấy Ủy Quyền này, các tài liệu phải có đủ các chữ ký của Người Được Ủy Quyền như sau:

In order to perform the authorisation scopes referred to in Clause 2 of this Power of Attorney, the relevant documents require the following signatures:

- ☐ một (01) chữ ký của bất kỳ Người Được Ủy Quyền thuộc nhóm A và một (01) chữ ký của bất kỳ Người Được Ủy Quyền Thuộc Nhóm B
One (1) signature of any Authorised Person of Group A and one (1) signature of any Authorised Person of Group B.
- ☐ một (01) chữ ký của bất kỳ Người Được Ủy Quyền thuộc nhóm A và nhóm B.
One (01) signature of any Authorised Person of Group A and B.
- ☐ Khác /Other:_____.

4. Thời hạn ủy quyền/ Authorization Term:

Giấy Ủy Quyền này có hiệu lực/ This Power Attorney shall become effective:

- ☐ Từ ngày/ from: _____ đến ngày/ to:_____.
- ☐ Đến khi BSP HCMC nhận được văn bản thay thế, hủy bỏ, chấm dứt Giấy Ủy Quyền này./
Until BSP HCMC receives written document about replacement, cancel, termination of this Power of Attorney./

Giấy Ủy Quyền này gồm ____ trang, được lập thành hai (02) bản song ngữ bằng tiếng Anh và tiếng Việt, Quý Ngân hàng và Chúng tôi, mỗi bên giữ một (01) bản. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa nội dung tiếng Anh và nội dung Tiếng Việt thì nội dung Tiếng Việt có giá trị áp dụng và là căn cứ pháp lý để giải quyết các quyền và nghĩa vụ của chúng tôi theo Giấy Ủy Quyền này.
This Power of Attorney is made in ____ pages, two (2) bilingual copies in English and Vietnamese, We and BSP HCMC keep a copy of each, respectively. In the event of any inconsistency between the English and the Vietnamese contents, the Vietnamese content will prevail and will be the legal basis for resolving the rights and obligations of us in accordance with this Power of Attorney.

Giấy Ủy Quyền này là một phần không tách rời của Biên bản họp và Nghị quyết Hội Đồng Quản Trị/Hội Đồng Thành Viên hoặc Quyết định của Chủ Sở Hữu/Chủ tịch công ty/(Tổng) Giám đốc của Công Ty ngày_ tháng _ năm _ .
This Power of Attorney shall form an integral part of the Meeting minutes and Resolution of the Board of Directors/ Members' Council or Decision of Owner/Chairman/(General) Director of the Company dated_____.

Tôi/Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung ủy quyền này và chịu mọi bồi thường, tổn thất, chi phí, thiệt hại phát sinh từ việc sử dụng sai hoặc sử dụng trái phép hoặc không đúng phạm vi ủy quyền của các cá nhân Người Được Ủy Quyền nêu trên.
I/We commit to have full responsibility for this contract and authorisation and will indemnify and hold BSP HCMC harmless against all claims, loss, cost, and damages arising out of misuse or unlawful or unauthorized use of the above Authorised Persons.

Chữ ký Người đại diện theo pháp luật và đóng dấu Công Ty
Signature of Legal Representative and Company Stamp

Phần dành cho BSP HCMC/For BSP HCMC Use Only

Ngày/Date: _____

Cán bộ quản lý / <i>Processed by</i>	Kiểm soát/ <i>Checked by</i>	Phê duyệt/ <i>Approved by</i>